

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 116/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Đỗ Thị H Ngọc và anh Hoàng Văn Th

Cùng địa chỉ: SN 423, đường Lý Thường K, tổ 05, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H Ngọc và anh Hoàng Văn Th nhất trí thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị H Ngọc là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thanh T, sinh ngày 01/02/2013 và cháu Hoàng Đỗ K, sinh ngày 05/02/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hoàng Mai Tr sinh ngày 11/9/2011 cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi. Anh Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Đỗ K, sinh ngày 05/02/2017 theo mức 2.000.000 đồng/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ 01/11/2024 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, chị Ngọc là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh Th và chị Ngọc cùng có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật 300.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố H, biên lai số 0000485 ngày 10 tháng 10 năm 2024.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H Ngọc và anh Hoàng Văn Th nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị H Ngọc là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thanh T, sinh ngày 01/02/2013 và cháu Hoàng Đỗ K, sinh ngày 05/02/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hoàng Mai Tr sinh ngày 11/9/2011 cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi. Anh Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Đỗ K, sinh ngày 05/02/2017 theo mức 2.000.000 đồng/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ 01/11/2024 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, chị Ngọc là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh Th và chị Ngọc cùng có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Hoàng Văn Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật 300.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố H, biên lai số 0000485 ngày 10 tháng 10 năm 2024.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP.H;
- Chi cục THADS TP.H;
- UBND xã C, H Y,
T. Tuyên Quang;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình